TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 113/2025/TLST-HNGĐ ngày 24/7/2025 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ dân phố 12, xã Đ, tỉnh L. Tạm trú: Tổ 10, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh D (nay là phường L, Thành phố M).

- Ông Nguyễn Xuân P, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 23/28, đường Đx 75, tổ 4, khu phố 4, phường C, Thành phố M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/7/2025, bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P thật sự tự nguyện ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 16/9/2012. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Thùy D yêu cầu trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004594 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố M.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P.

- Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Anh T, sinh ngày 16/9/2012. Sau khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P thống nhất giao con chung cho bà Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên đương sự, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Nguyễn Xuân P mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm, tổng cộng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0004594 ngày 21/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố M;
- VKSND khu vực 15 - TPM;
- THADS Thành phố M;
- UBND Phường D, TP.M;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Lại Thị Ngọc Liên